

Số: 29/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 1 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 941/2025/TLST-HNGĐ ngày 29/12/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Phạm Quốc T

Thường trú: Ngõ 109, đường C, tổ 10B, phường C, Hà Nội

Nơi ở hiện tại: K7TT1 – SH 27 khu H, phường X, Hà Nội

2. Chị Lê Kiều L

Thường trú và nơi ở hiện tại: Số 06/109 C, tổ 28, phường C, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L đăng ký kết hôn vào ngày 08 tháng 06 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội (nay là phường C, thành phố Hà Nội). Sau khi kết hôn, anh chị về sống chung với nhau tại ngõ 109, đường C, phường C, Hà Nội. Do tính chất công việc của hai vợ chồng, làm anh chị không có thời gian ở bên cạnh, chăm sóc tạo nên sự khác biệt về lối sống, hay xảy ra những bất đồng quan điểm. Anh chị cũng đã cố gắng cùng nhau hàn gắn để giữ hạnh phúc gia đình, chăm lo cho con cái nhưng không thành. Đến nay, anh chị đã không còn tình cảm với nhau, cuộc sống hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh chị cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L đã lâm mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống sống chung cũng không thể kéo dài, mục đích

hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L có 02 con chung là cháu Phạm Gia K và cháu Phạm Lê Hà A. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Phạm Lê Hà A cho chị Lê Kiều L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và thống nhất không có yêu cầu gì về việc cấp dưỡng nuôi con. Cháu Phạm Gia K đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu tòa giải quyết.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí ly hôn: Anh Phạm Quốc T tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/12/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L

- **Về con chung:** Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L có 02 con chung là cháu Phạm Gia K và cháu Phạm Lê Hà A. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất giao cháu Phạm Lê Hà A cho chị Lê Kiều L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh Phạm Quốc T đối với cháu Phạm Lê Hà A cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Cháu Phạm Gia K đã đủ 18 tuổi nên Tòa không giải quyết.

Anh Phạm Quốc T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Phạm Quốc T và chị Lê Kiều L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Phạm Quốc T tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Anh Phạm Quốc T đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0021577 ngày 29/12/2025 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Anh Phạm Quốc T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;*
- *Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;*
- *UBND phường C;*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân